

CÔNG VĂN ĐẾN

Ngày: 05/4/23

Vào sổ số: 369

Chuyển đến: **BỘ XÂY DỰNG**

Kg. Hiệu trưởng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 322/QĐ-BXD

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Xây dựng thực hiện Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 23/11/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 07/10/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế- xã hội và đảm bảo quốc phòng an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

**BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG**

Căn cứ Nghị định số 52/2022/NĐ-CP ngày 08/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 23/11/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 07/10/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế- xã hội và đảm bảo quốc phòng an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Phát triển đô thị.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động của Bộ Xây dựng thực hiện Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 23/11/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 07/10/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế- xã hội và đảm bảo quốc phòng an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Thủ trưởng các đơn vị chủ trì và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, PTĐT (2b).

**BỘ TRƯỞNG**



Nguyễn Thanh Nghị

**KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG**

**Thực hiện Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 23/11/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 07/10/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế- xã hội và đảm bảo quốc phòng an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 322/QĐ-BXD ngày 05/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

Ngày 23/11/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 154/NQ-CP về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 07/10/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế- xã hội và đảm bảo quốc phòng an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Nhằm cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả Nghị quyết nêu trên, Bộ Xây dựng ban hành Kế hoạch hành động với những nội dung chủ yếu:

**I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU**

1. Bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nghị quyết của Chính phủ về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2. Xác định cụ thể các nội dung công việc và trách nhiệm có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Bộ Xây dựng được giao tại Nghị quyết số 154/NQ-CP để phân công tổ chức triển khai, thực hiện đồng bộ, kịp thời, thống nhất và hiệu quả; đảm bảo việc sử dụng các nguồn lực hiệu quả, công bằng, công khai, minh bạch.

3. Các đơn vị chủ trì và các đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao bảo đảm chất lượng, thời gian quy định.

**II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Công tác quán triệt, tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch hành động**

- Các đơn vị trong Bộ chịu trách nhiệm tổ chức quán triệt tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch hành động đối với các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Thông tin, Báo Xây dựng, Tạp chí Xây dựng phối hợp với các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên, liên tục.

**2. Về các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng**

**2.1. Về quy hoạch kiến trúc**

- Nội dung nhiệm vụ: Hướng dẫn, kiểm tra công tác quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng tại các địa phương thuộc vùng Đông Nam Bộ nhằm thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp: Xây dựng trung tâm công nghiệp, dịch vụ chất lượng cao, dịch vụ tài chính quốc tế tại tiểu vùng trung tâm; phát triển mạnh kinh tế biển tại tiểu vùng ven biển; phát triển kinh tế cửa khẩu, kho vận, mở rộng không gian phát triển công nghiệp của vùng và bảo vệ nguồn nước, hệ sinh thái rừng và đa dạng sinh học tại tiểu vùng phía Bắc; thu hút các dự án công nghiệp quy mô lớn, công nghệ cao, có khả năng tham gia sâu vào mạng lưới sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu. Phát triển các khu công nghiệp – dịch vụ - đô thị hiện đại và các khu công nghiệp công nghệ cao.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Quy hoạch kiến trúc.

- Đơn vị phối hợp: Cục Phát triển đô thị, Cục Hạ tầng kỹ thuật và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên, liên tục.

## 2.2. Về phát triển đô thị

- Nội dung nhiệm vụ:

+ Hướng dẫn, theo dõi, báo cáo chỉ tiêu tỷ lệ đô thị hóa liên vùng, phấn đấu đến năm 2030, tỷ lệ đô thị hóa vùng Đông Nam Bộ đạt khoảng 70-75%. Lập Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn 2050 trong đó làm rõ phương án phát triển đô thị và nông thôn vùng Đông Nam Bộ; các đô thị trung tâm, hạt nhân cấp vùng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

+ Hướng dẫn, đôn đốc các địa phương trong vùng lập chương trình phát triển đô thị; phấn đấu đến năm 2025 có 100% các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lập chương trình phát triển đô thị tỉnh, 70% các thành phố là đô thị loại I, loại II, loại III, loại IV có chương trình phát triển đô thị; phấn đấu đến năm 2030 có 100% các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương lập chương trình phát triển đô thị tỉnh, 100% các đô thị loại I, loại II, loại III, loại IV có chương trình phát triển đô thị;

+ Hướng dẫn các địa phương phát triển mô hình đô thị tăng trưởng xanh, sinh thái, đô thị thông minh, đô thị ứng phó biến đổi khí hậu,... đạt hiệu quả cao;

+ Thúc đẩy phát triển hệ thống đô thị trong vùng theo chương trình, kế hoạch, chú trọng nâng cao chất lượng đô thị, kiểm tra việc phát triển hệ thống đô thị cả vùng, quy hoạch phát triển hệ thống đô thị vùng có kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại; thúc đẩy phát triển các đô thị vệ tinh để giảm tải cho các đô thị lớn; phát triển mạng lưới đô thị động lực gắn với phát triển các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu công nghệ cao, cụm công nghiệp; xây dựng và phát triển các đô thị trọng điểm trên các trục kinh tế trọng điểm, hình thành vành đai công nghiệp, đô thị, dịch vụ, logistics dọc hành lang vành đai 3, vành đai 4, các tuyến cao tốc của vùng và gắn với hành lang kinh tế Xuyên Á;

- Đơn vị chủ trì: Cục Phát triển đô thị.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Quy hoạch kiến trúc, Cục Hạ tầng kỹ thuật và các đơn vị liên quan

- Thời gian thực hiện: thường xuyên, liên tục.

### 2.3. Về hạ tầng kỹ thuật

- Nội dung nhiệm vụ: Theo dõi, báo cáo chỉ tiêu sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh cư dân của đô thị; phấn đấu đến năm 2030, tỷ lệ cư dân đô thị đang sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung là 100%; tỷ lệ sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh của nông thôn là 95%; phối hợp với các Bộ, ngành liên quan hướng dẫn các địa phương trong vùng Đông Nam Bộ xây dựng định hướng phát triển về hạ tầng kỹ thuật trong quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị và nông thôn,...; nghiên cứu, bổ sung các giải pháp phát triển hạ tầng kỹ thuật nhằm huy động, phân bổ nguồn lực thực hiện các dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật (công trình cấp nước, thoát nước và xử lý nước thải, hệ thống giao thông đô thị,...) quan trọng đảm bảo tính liên kết, đồng bộ, thống nhất hiệu quả và bền vững, chủ động ứng phó với tình hình biến đổi khí hậu; phối hợp với các địa phương trong vùng Đông Nam Bộ rà soát các công trình cấp nước, hướng dẫn kiểm soát, thực hiện bảo đảm an ninh, an toàn cấp nước từ nguồn nước, nhà máy nước, hệ thống truyền tải và phương án dự phòng rủi ro cấp nước.

- Đơn vị chủ trì: Cục Hạ tầng kỹ thuật.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Khoa học công nghệ, Cục Phát triển đô thị và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên, liên tục.

### 2.4. Về nhà ở:

- Nội dung nhiệm vụ: Thúc đẩy các cơ chế, chính sách, chương trình, đề án đảm bảo an sinh nhà ở cho dân cư khu vực đô thị và nông thôn các địa phương trong vùng Đông Nam Bộ.

- Đơn vị chủ trì: Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản.

- Đơn vị phối hợp: các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên, liên tục.

### 2.5. Về bảo vệ môi trường:

- Nội dung nhiệm vụ: Sử dụng hợp lý, tiết kiệm các nguồn tài nguyên thiên nhiên trong thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng và trong sản xuất vật liệu xây dựng.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Khoa học công nghệ và môi trường.

- Đơn vị phối hợp: các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên, liên tục.

### 2.6. Về khoa học công nghệ:



- Nội dung nhiệm vụ: Nghiên cứu hướng dẫn đề xuất các nhiệm vụ khoa học ứng dụng các công nghệ tiên tiến, xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn địa phương trong việc hỗ trợ phát triển vùng Đông Nam Bộ.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Khoa học công nghệ.
- Đơn vị phối hợp: các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: thường xuyên, liên tục.

#### 2.7. Về hoàn thiện thể chế, chính sách liên kết vùng:

- Nội dung nhiệm vụ: Tiếp tục nghiên cứu, rà soát, đề xuất các quy định pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng có liên quan đối với việc liên kết vùng để điều phối và kết nối phát triển vùng nhằm nâng cao hiệu quả các hoạt động liên kết nội vùng, liên vùng; phù hợp với định hướng và đặc thù phát triển vùng, tiểu vùng; đảm bảo các quy định pháp lý, cơ chế, chính sách liên kết vùng được thực hiện đồng bộ, nhất quán, hiệu quả và có kỷ luật, kỷ cương.

- Đơn vị chủ trì: Các đơn vị chuyên môn theo chức năng nhiệm vụ được phân công.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Pháp chế.
- Thời gian thực hiện: thường xuyên, liên tục.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Lãnh đạo Bộ Xây dựng

1.1. Tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện Chương trình hành động trong các lĩnh vực công tác và đơn vị được phân công phụ trách; chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động.

1.2. Kịp thời chỉ đạo xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện của các đơn vị; trường hợp cần giải quyết các vấn đề khó hoặc có liên quan đến lĩnh vực do Thứ trưởng khác phụ trách thì chủ động trao đổi, giải quyết hoặc báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định.

#### 2. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ

2.1. Thủ trưởng các đơn vị chủ trì và các đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện những nhiệm vụ được giao bảo đảm chất lượng, tiến độ quy định.

2.2. Thủ trưởng các đơn vị chủ trì phải chủ động tổ chức triển khai nhiệm vụ được giao; chủ động đề xuất các giải pháp để triển khai hiệu quả; hàng năm báo cáo Bộ trưởng kết quả thực hiện.

2.3. Các đơn vị phối hợp có trách nhiệm tham gia với đơn vị chủ trì trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2.4. Cục Phát triển đô thị làm đầu mối tổng hợp báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hành động đã đề ra báo cáo Bộ trưởng./.